

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 95/2026/HS-PT
Ngày 14 - 4 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Thanh Huyền
2. Bà Nguyễn Thị Nhung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Khắc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 49/2026/TLPT-HS ngày 25/2/2026, đối với bị cáo Võ Quốc T, về tội “Trộm cắp tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Võ Quốc T**, sinh ngày 30/7/1997; Nơi cư trú: khu phố P, phường P, tỉnh Đắk Lắk; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: nông; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thành Đ, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; bị cáo có vợ Võ Thị Kiều M, sinh năm 2005, có 02 con sinh năm 2017 và 2022;

Tiền án: không;

Tiền sự:

- Ngày 17/01/2025 bị Công an thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.250.000 đồng (đã nộp phạt ngày 03/02/2025);

- Ngày 18/02/2025 bị Công an thị xã Đ (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích số tiền 8.000.000 đồng (chưa nộp phạt).

Nhân thân:

- Ngày 07/7/2022, bị Công an thị xã Đ, tỉnh Phú Yên (cũ) ra Quyết định số 149/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, phạt tiền 3.500.000 đồng (Đóng phạt ngày 31/5/2023).

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/7/2025, Võ Quốc T và Nguyễn Quốc V đang chơi tại nhà T thì V rủ T đi trộm gà về làm thịt ăn, T đồng ý. V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 78F1-570.82 chở T đến nhà ông Trần Văn D tại thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk thấy có gà nên V dừng xe lại và nói T vào bắt gà. V dừng xe ngoài đường còn T leo qua hàng rào lưới B40, đi vào bên trong sân nhà lén lút bắt 01 con gà trống lông màu tía, chân vàng đen đang nhốt trong lồng sắt của ông D rồi V điều khiển xe chở T chạy về nhà T. Sau khi phát hiện bị mất gà nên ngày 10/8/2025, ông Trần Văn D đến Công an xã T báo cáo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 370/KL-HĐĐGTX ngày 15/9/2025 của Hội đồng định giá thường xuyên của UBND tỉnh Đ kết luận: 01 con gà trống, lông tía, chân vàng đen, trọng lượng 1,9kg có giá trị 190.000 đồng (Bút lục số 46).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Đắk Lắk quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Võ Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 06 (Sáu) tháng tù, thời gian thi hành án kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/01/2026, bị cáo Võ Quốc T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Quốc T giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện phù hợp với nội dung Cáo trạng, bản án sơ thẩm. Ngoài ra, bị cáo khai sau khi cùng Nguyễn Quốc V trộm cắp con gà có đặc điểm như biên bản định giá tài sản và kết luận định giá tài sản, bị cáo cùng V đã cân con gà được 1,9kg sau đó mới làm thịt để ăn. Bị cáo không có ý kiến gì và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản”, là có căn cứ và đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 06 (Sáu) tháng tù về về tội “Trộm cắp tài sản”. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Võ Quốc T không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng

xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Võ Quốc T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Võ Quốc T là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản tại Quyết định số 0001177/QĐ-XPHC ngày 18/02/2025 của Trưởng Công an thị xã Đ, (bị cáo chưa chấp hành quyết định này). Vào ngày 24/7/2025, Võ Quốc T1 cùng với Nguyễn Quốc V đã có hành vi trộm cắp 01 con gà trống, lông tía, chân vàng đen, trọng lượng 1.9kg của ông Trần Văn D tại thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk. Tại Kết luận định giá tài sản, Hội đồng định giá kết luận con gà trống, lông tía, chân vàng đen, trọng lượng 1,9kg có giá trị 190.000 đồng.

Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Võ Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Võ Quốc T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 17/01/2025 bị Công an thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.250.000 đồng (bị cáo đã nộp phạt); tiếp đến ngày 18/02/2025 bị Công an thị xã Đ (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích số tiền 8.000.000 đồng (bị cáo chưa nộp phạt), bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục đi trộm cắp tài sản. Do đó bản án sơ thẩm xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp quy định pháp luật, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quốc T;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 29/12/2025 của Toà án nhân dân Khu vực 13 - Đắk Lắk về hình phạt.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Quốc T 06 (S) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa PT TANDTC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND KV 13;
- VKSND KV 13;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trịnh Văn Toàn